T012 BD 3 (76) 190-Q10-P9-Tiên A Tư Đà Hỏi Điềm Lành-Phật Bản Hạnh Tập

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

Phẩm 9: TIÊN A-TƯ-ĐÀ HỎI ĐIỀM LÀNH

Đại vương Tịnh Phạn luôn ở bên Tiên nhân A-tư-đà nghe những lời như vậy, sinh tâm hết sức vui mừng, hoan hỷ bội phần, được điều chưa từng có, khắp thân lông tóc dựng ngược, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa y phục, đầu gối phải quỳ sát đất, chắp tay hướng về Tiên nhân đảnh lễ dưới chân rồi lui về đứng một bên, đem hai mươi bộ y phục thượng hạng cúng dường cho Tiên nhân. Tiên A-tư-đà chọn lấy một bộ mình mặc vừa và chỉ nhận một bộ đó thôi, còn bao nhiêu hoàn lại cho nhà vua và thưa: –Xin Đại vương thông cảm cho, hạ thần là kẻ xuất gia Bà-la-môn, oai đức chẳng bao nhiêu, hơn nữa tu hạnh “Thiểu dục vô cầu” nên cần phải biết vừa đủ. Đại vương là vị Quốc chủ, còn phải ban thưởng rất nhiều chỗ khác, mà của cải dù sao cũng có giới hạn. Như hạ thần này mặc tình thọ dụng thì mình và người không khác. Tâu Đại vương, những điềm lành hy hữu của Đồng tử trong thời gian trước khi đản sinh còn ở trong thai, lẽ ra cũng vô lượng vô biên. Cúi xin Đại vương, có bao nhiêu điềm lạ xin ngài kể hết, đó là đại bố thí, hạ thần sau khi nghe rồi, tâm sinh vui mừng hớn hở tràn ngập tâm can, không thể tự kềm chế được, như vậy là hạ thần nhận được tài bảo vô giá. Đại vương Tịnh Phạn bạch: –Thưa Thánh sư, xin hãy lắng nghe, trẫm sẽ vì Thánh sư thuật lại đầy đủ mọi việc, từ những sự việc hết sức đặc biệt, quá ư hy hữu trong khi Đồng tử còn ở trong thai, cho đến những hiện tượng kỳ lạ trong lúc đản sinh. Kính bạch Đại tiên, trẫm nhớ một hôm nọ, hoàng hậu Ma-da nằm ngủ trên bảo sàng ở trên lầu cao, sau khi thức dậy bình tĩnh đến thưa với trẫm: “Xin Đại vương nghe cho điềm chiêm bao của thần thiếp. Nay thiếp đến tâu với Đại vương: Đêm vừa rồi, trong giấc mộng, thần thiếp thấy một con voi trắng sáu ngà, thân trắng, đầu đỏ, sáu ngà bịt vàng, thân thể cân đối tốt đẹp, từ phương Bắc trên hư không giáng xuống đứng trên đất, quỳ mọp bảy vóc sát đất, rồi nhập vào hông bên phải của thần thiếp. Liền sau đó cảm thấy khoái lạc, cảm giác khoái lạc này không có trong thế gian, không thể nào diễn tả được, và hiện giờ đối với các lạc thú trong thế gian, thần thiếp không cảm thấy vui thú, lại cũng nguyện không cùng với Đại vương thọ lạc, tất cả ngũ dục thần thiếp đều nguyện xa lìa.” Bạch Đại tiên Tôn sư, lúc đó trẫm cho mời nhiều vị Bà-la-môn có tài bàn mộng, uyên thâm các kinh điển của các Thánh nhân đời trước để lại. Khi sắc lệnh ban ra cùng khắp trong nước, các Bốc sư tề tựu đông đủ, rồi trẫm mới trình bày mọi việc: Đại phu nhân của trẫm đêm vừa rồi mộng thấy các việc… như đã kể trên. Hậu quả điềm mộng sẽ như thế nào? Xin các vị bốc sư vì trẫm giải bày tường tận. Các bốc sư Bà-la-môn căn cứ vào các kinh điển nói về bàn mộng của các Thánh hiền đời trước mà tâu với trẫm: “Tâu Đại vương, ngày nay rất đáng vui mừng, vì điềm chiêm bao này hết sức tốt đẹp, hết sức an lành, Đại Phu nhân nhất định sẽ sinh quý tử, danh tiếng Thái tử sẽ vang khắp mọi nơi, là Bậc tối tôn trong thiên hạ không ai sánh bằng.” Trẫm nghe lời bàn của các Bốc sư Bà-la-môn như vậy, liền thết đãi cao lương mỹ vị và cung cấp tài vật quý giá cho các vị Bà-la-môn này. Lại một mặt khác, các ngã tư đầu đường, các ngõ hẻm đi vào thôn xóm

trong thành đều lập hội Vô già, có bao nhiêu tiền của đều bố thí, ai cần ẩm thực cung cấp ẩm thực, cho đến những vật dụng cần thiết cho cuộc sống, hễ ai cần vật gì, tùy theo đó mà cung cấp một cách đầy đủ. Trẫm đem công đức này hồi hướng cho bản thân Đồng tử. Đại sư, khi Đồng tử còn ở trong thai, có bốn vị Thiên vương đứng bốn góc cung điện để

hộ vệ Thánh mẫu. Đại sư, khi Đồng tử còn ở trong thai, Thánh mẫu có cảm giác khoái lạc, thân thể khoan khoái, không một chút mệt mỏi bệnh tật. Đại sư, khi Đồng tử còn ở trong thai, Thánh mẫu luôn luôn giữ gìn tám pháp trai giới, điều phục các căn, không có sân hận. Đại sư, khi Đồng tử còn ở trong thai, Thánh mẫu không có tâm ái dục, cũng chưa từng bị tâm dục bức xúc, thân khẩu chỉ tu các Phạm hạnh thanh tịnh. Đại sư, khi Đồng tử còn ở trong thai, Thánh mẫu không có các khổ về lạnh, nóng, đói, khát… bức xúc. Đại sư, khi Đồng tử còn ở trong thai, có bao nhiêu tiền bạc của cải châu báu, ai cần thứ gì Thánh mẫu đem tâm rộng rãi bố thí một cách hoan hỷ, không có hối tiếc. Đại sư, khi Đồng tử còn ở trong thai, Thánh mẫu thân hình đoan chánh dễ mến, trong thế gian không có người thứ hai, trước khi thọ thai, hình dung tươi đẹp, sau khi thọ thai lại càng tăng gấp bội phần. Đại sư, khi Đồng tử còn ở trong thai, lúc nào Thánh mẫu muốn thấy Đồng tử, liền thấy Đồng tử trong thai tạng, thân thể hồng hào mập tròn, các căn đầy đủ đẹp đẽ dễ thương giống như thấy bóng trong gương. Thánh mẫu thấy rồi nỗi vui mừng hớn hở tràn ngập châu thân, không thể tự kềm chế. Đại sư, khi Đồng tử còn ở trong thai, bất cứ một bệnh nhân nào đến gần Thánh mẫu, Thánh mẫu xoa đảnh đầu bệnh nhân, hay xoa lá cây cỏ đưa bảo bệnh nhân áp lên mình, họ đều được hết khổ, thân không bệnh tật, đều được an lạc. Đại sư, khi Đồng tử còn ở trong thai, có vô lượng vô biên các việc hết sức đặc biệt, quá ư hy hữu như vậy. Này Đại sư, một hôm nọ trưởng giả Thích Thiện Giác, thân phụ Thánh mẫu Ma-da cho sứ đến tâu với trẫm: “Đại vương biết cho, con gái của hạ thần mang thai Thánh nhi là Bậc tối thắng trong thế gian, oai đức rất lớn, nhưng sau ngày khai hoa nở nhụy rồi, con gái của hạ thần chẳng bao lâu chắc chắn mạng chung, nay ý của hạ thần muốn rước Phu nhân của Đại vương về nghỉ trong vườn Lam-tỳ-ni, để cha con cùng thưởng ngoạn, hy vọng việc này sẽ được Đại vương chuẩn tấu. Cúi xin Đại vương tổ chức tiễn đưa Hoàng hậu hết sức trang nghiêm”. Trẫm nghe qua lời tâu của sứ giả, liền ban sắc lệnh trên con đường từ thành Ca-tỳ-la đến thành Thiên tý, phải cho dọn quét các thứ dơ bẩn, gai góc, sạn sỏi… rồi rưới nước hương thơm, đem các hoa đẹp rải trên mặt đường, tất cả đều phải được sạch sẽ trang nghiêm. Và cũng ra lệnh sắm sửa xa giá để tiễn đưa Phu nhân Ma-da, rồi cho tỳ nữ dùng các thứ hương thơm, tràng hoa tuyệt đẹp để trang điểm cho Thánh mẫu, dùng oai thần thế lực của một Đại vương, cho tất cả thể nữ trong cung hầu hạ trước sau, chung quanh đại bạch tượng của Hoàng hậu, trổi các âm nhạc, đoàn người tiễn đưa hướng về thành Thiên tý của trưởng giả Thiện Giác. Thánh mẫu Ma-da đại phu nhân xa xa trông thấy đoàn người đến nghinh tiếp, phái đoàn đón rước đem theo vô lượng vô biên các món tốt đẹp. Ma-da được phái đoàn nghinh tiếp, rước tận vào hoa viên Lam-tỳ-ni tiêu dao thưởng ngoạn. Một hôm nọ, Thánh mẫu Ma-da đến hoa viên Lam-tỳ-ni thưởng ngoạn cùng với đoàn thể nữ nội cung, tùy tùng hộ vệ tả hữu trước sau, đưa Phu nhân từ bạch tượng xuống, Hoàng hậu ung dung bước đi tuần tự đó đây

thưởng thức hoa kiểng, khi đến cây Vô ưu, Thánh mẫu chậm rãi đưa cánh tay phải vịn lấy cành cây đứng nghỉ. Khi ấy Đồng tử ở trong thai tạng, thấy Thánh mẫu đưa tay vin lấy cành cây rồi, ngài đứng dậy chuyên tâm chánh niệm, xuất sinh từ hông bên phải của Thánh mẫu mà thân Thánh mẫu không chút đau nhức, cũng không có một

lằn vết gì làm thương tổn. Khi Bồ-tát đản sinh từ hông bên phải Thánh mẫu, thân phóng hào quang sáng chói chiếu sáng khắp thế gian. Những việc hết sức đặc biệt, quá ư hy hữu của Đồng tử, từ khi ở trong thai cho đến khi xuất sinh là như vậy. Đại sư, Đồng tử từ khi còn ở trong thai không lo lắng ưu sầu, cho đến khi từ trong thai chậm rãi đứng dậy xuất sinh, thân thể trong sáng sạch sẽ, các thứ ô uế như phẩn, tiểu, máu, mủ, đàm dãi... không ảnh hưởng đến thân. Đại sư, khi Đồng tử ở trong thai xuất sinh, tất cả chư Thiên dùng áo Ca-thi-ca quấn kín thân Đồng tử, bồng bế giữ gìn, hướng đến trước mặt Thánh mẫu thưa: "Đại đức phu nhân, nay ngài nên vui vẻ vì đã sinh được Thánh tử, là Bậc Tôn Quý trong loài người." Đại sư, Đồng tử sơ sinh không ai nâng đỡ, đứng ở trên đất, mỗi phương đều đi bảy bước, nơi mỗi bước chân đặt xuống đều hiện hoa sen, mắt sững nhìn thẳng mỗi phương không chút sợ sệt. Đứng nhìn phương Đông, bỗng nhiên cất tiếng nói, không giống như tiếng oa oa của một hài nhi, mà ngược lại, là lời nói chính xác, âm điệu rõ ràng, câu văn hoa mỹ: "Tất cả thế gian chỉ Ta là hơn hết, chỉ Ta là tối thượng, Ta nay sẽ đoạn rễ sinh, lão, bệnh, tử". Đại sư, ngay nơi chỗ đản sinh, bỗng nhiên xuất hiện hai ao nước, một nóng một lạnh để tùy ý Thánh mẫu tắm rửa, lại trên hư không từ Thiên giới xuất hiện hai vòi nước, cũng một nóng một lạnh như trên để tắm Đồng tử. Đại sư, khi Đồng tử xuất sinh, xuất hiện một chiếc giường bằng vàng ròng để làm tòa Đồng tử ngồi tắm. Đại sư, khi Đồng tử xuất sinh, trên thân phóng hào quang sáng chói, che lấp tất cả ánh sáng ngọn lửa rực rỡ và tất cả ánh sáng khác. Đại sư, khi Đồng tử xuất sinh, trên thân Đồng tử phóng hào quang sáng chói, che lấp cả ánh sáng mặt trời mặt trăng, mặt trời mặt trăng lúc đó giống như những vì sao giữa ban ngày. Đại sư, khi Đồng tử xuất sinh, tất cả cây cối thảo mộc, không phải thời tiết, cũng đâm chồi nảy lộc, ra hoa kết quả tươi tốt xum xuê. Đại sư, khi Đồng tử xuất sinh, chư Thiên ở trên hư không tay cầm lọng trắng, cán bằng vàng ròng che trên mình Đồng tử. Đại sư, khi Đồng tử xuất sinh, chư Thiên ở trên hư không tay cầm quạt trắng, cán bằng ngọc ma-ni quạt hầu Đồng tử. Đại sư, khi Đồng tử xuất sinh, bầu trời trong suốt không một gợn mây, mà trong hư không, mưa phùn bằng nước thơm thanh tịnh, có đầy đủ tám đặc tính vi diệu. Đại sư, khi Đồng tử xuất sinh, tất cả các phương không nổi lên các thứ gió lạnh buốt, hay nóng bức làm người khó chịu, mà các phương trong sạch, không chút khói mây hay khí trời ảm đạm, chỉ có làn gió mát mẻ dễ chịu. Đại sư, khi Đồng tử xuất sinh, trên hư không không thấy bóng người, mà văng vẳng âm thanh tiếng trời Đại phạm trong trẻo. Đại sư, khi Đồng tử xuất sinh, ở trên hư không không thấy bóng người mà lại nghe vô lượng âm thanh ca nhạc, ngâm vịnh vi diệu, lại rải vô lượng hoa hương, hoa này dù gặp ánh nắng mặt trời vẫn tươi đẹp không hề héo úa. Đại sư, khi Đồng tử xuất sinh, ở trên hư không tất cả chư Thiên rải các thứ hoa trời thật đẹp, nào hoa sen xanh, hoa sen hồng, hoa sen trắng, hoa sen trắng lớn; lại rải vô lượng các thứ phấn thơm, vô lượng tràng hoa hết sức tốt đẹp lạ thường. Tất cả những thứ như vậy đều rải trên mình Đồng tử, rải rồi tự nhiên biến mất, rồi lại rải tiếp tục. Đại sư, khi

Đồng tử xuất sinh, bỗng nhiên trên hư không xuất hiện vô lượng ngọc nữ chư

Thiên, đem theo các thứ hoa thơm, cho đến các thứ dầu thơm, phấn sáp, y phục tuyệt đẹp của cõi trời, các nhạc khí chư Thiên, đồng ca múa xướng hát hòa với tiếng nhạc, từ từ hướng về đứng trước Thánh mẫu Ma-da thưa lời vấn an Ngài khéo sinh Đồng tử, không biết có mỏi mệt gì không? Đại sư, khi Đồng tử xuất sinh, cõi đại địa sáu thứ chấn động và xuất hiện mười tám điềm lành. Lại nữa, Đại sư, khi Đồng tử xuất sinh, tất cả chúng sinh trong thế giới cõi Tam thiên đại thiên này, cùng một lúc thọ hưởng an vui. Lại nữa, Đại sư, khi Đồng tử xuất sinh, tất cả những điều an lành tốt đẹp, lợi ích lớn lao, tùy tâm nguyện của trẫm đều được thành tựu, không có một điều gì là chẳng viên mãn. Lại nữa Đại sư, khi ấy Quốc sư đại thần của trẫm, họ Bà-tư-tra, tên Ma-ha Na-ma đến tâu: “Chúc Đại vương tôn vinh muôn thuở, vừa rồi Quốc đại phu nhân sinh một Đồng tử hình dung thanh tịnh tuyệt vời.” Kế đến lại có người vào tâu: “Chúc Đại vương, bậc thường tối thắng hơn tất cả, gia tộc hưng thạnh. Vừa rồi quyến thuộc trong dòng họ Thích sinh tất cả năm trăm đồng tử.” Kế đến lại có người vào tâu: “Chúc Đại vương tất cả mọi việc luôn luôn được đầy đủ. Ngày nay quyến thuộc dòng họ Thích sinh năm trăm đồng nữ.” Kế tiếp lại có người vào tâu: “Tâu Đại vương, trong một ngày, nội cung sinh đến năm trăm tôi trai.” Kế tiếp lại có người vào tâu: “Tâu Đại vương, trong một ngày, nội cung sinh đến năm trăm tỳ nữ.” Kế tiếp lại có người vào tâu: “Tâu Đại vương, có năm trăm con ngựa tốt mới sinh.” Kế tiếp lại có người vào tâu: “Tâu Đại vương, có năm trăm hương tượng thân trắng như tuyết, đều sáu ngà, bỗng nhiên xuất hiện ngoài cửa cung.” Kế tiếp lại có người vào tâu: “Tâu Đại vương, có năm trăm kho vàng ẩn tàng tự nhiên xuất hiện.” Kế tiếp lại có người vào tâu: “Nơi thành Ca-tỳ-la này tự nhiên có năm trăm lâm viên bỗng nhiên xuất hiện.” Kế tiếp lại có người vào tâu: “Có năm trăm thương gia, đem theo nhiều tiền của bảo vật từ các phương xa đến thành Ca-tỳ-la.” Kế tiếp lại có người vào tâu: “Các vua chư hầu đem theo năm trăm lọng trắng và năm trăm bình bằng vàng đến phụng hiến, đều sai sứ vào tâu: Chúng tôi đều chờ giáo lệnh Đại vương, y theo sắc chỉ mà thi hành.” Kế tiếp lại có người vào tâu: “Chúc Đại vương luôn luôn tối thắng, các dòng thuộc Sát- đế-lợi và trưởng giả Bà-la-môn đem hiến một vạn phụ nữ để nhà vua tiện sử dụng trong cung.” Bạch Đại sư, khi trẫm muốn rước Thái tử về thành, trong tâm suy nghĩ: ”Ta phải làm chiếc xe gì đây để rước Đồng tử về thành Ca-tỳ-la một cách yên ổn, ngay lúc ấy có một chiếc kiệu bằng bảy báu hết sức đẹp đẽ của chư Thiên, được trang hoàng bằng các thứ ngọc quý, ai cũng ưa thích, không phải do sức người làm ra, bỗng nhiên xuất hiện trên hư không. Bạch Đại sư, bấy giờ trẫm suy nghĩ: ”Ai là người khiêng chiếc kiệu này?” Vừa nghĩ như vậy, tự nhiên bốn phương xuất hiện bốn vị Thiên tử, cùng nhau đến khiêng chiếc kiệu bảy báu đi trên hư không, cách mặt đất chẳng bao nhiêu. Khi rước Đồng tử về cung rồi, trẫm suy nghĩ ngày nay phải đặt tên gì cho Đồng tử? Trẫm lại nghĩ ngày sinh ra Đồng tử, tất cả sự lợi lạc tự nhiên được đầy đủ, nên đặt tên cho Đồng tử là Tất-đạt-đa.

Bạch Đại sư, trẫm lại cho mời tất cả các tướng sư tài giỏi trong thành về trong cung, trẫm cho người bồng Đồng tử đến trước các tướng sư rồi bảo: –Này các tướng sư Bà-la-môn, các người phải quán sát tướng mạo Đồng tử thật kỹ lưỡng, có những tướng lạ gì? Các tướng sư cùng nhau quán sát tướng Đồng tử và bàn luận, rồi họ tâu với trẫm

như thế này: –Tâu Đại vương, ngài sẽ được lợi ích rất lớn, do vì Đồng tử có đại oai đức, đầy đủ ba mươi hai tướng đại Trượng phu, lại sinh trong cung Đại vương. Nếu người nào đầy đủ ba mươi hai tướng này thì người ấy sẽ làm một trong hai việc: Nếu ở tại gia sẽ làm Chuyển luân thánh vương thống lãnh bốn châu thiên hạ, đầy đủ bảy báu, cho đến không dùng binh đao cai trị mà chỉ dùng chánh pháp giáo hóa dân chúng. Nếu người này xuất gia tu học Thánh đạo, quyết sẽ chứng quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, danh tiếng vang khắp trong thế gian. Bạch Đại sư, lúc ấy trẫm thết đãi thức ăn trăm vị cho tất cả tướng sư Bà-la-môn, mặc tình họ thưởng thức, và cung cấp vô số y phục tự do thọ dụng. Bạch Đại sư, bấy giờ các ngã tư đường lớn và các đầu đường đi vào thôn xóm trong nội thành đều tổ chức hội Vô già, bố thí tất cả của cải, ai cần đồ ăn uống thì cung cấp đồ ăn uống... Đem bao nhiêu công đức bố thí này đều hướng về cho Đồng tử. Bạch Đại sư, từ khi Đồng tử còn ở trong thai cho đến khi xuất sinh, có tất cả những điềm tốt hết sức kỳ lạ, quá ư hy hữu như vậy. Trẫm nay trình bày đầy đủ cho Đại sư rõ dùng làm vật cúng dường, xin phụng hiến Đại sư, nguyện ngài hoan hỷ nạp thọ. Tiên nhân A-tư-đà ở bên cạnh vua Tịnh Phạn nghe các điều hết sức đặc biệt, hy hữu như vậy, tâm rất vui mừng không thể tự chế, từ tòa đứng dậy cáo biệt Đại vương ra về. Khi ra khỏi cung, đi bộ tận đến ngoài ngọ môn, Đại tiên dùng tay phải nắm lấy cánh tay trái của thị giả Na- la-đà, vọt lên hư không ẩn thân bay về phương Nam, hạ xuống làng A-bàn-đề thuộc Nam Ấn độ. Một hôm nọ, Tiên nhân nói với đệ tử Na-la-đà: –Này Đồng tử Na-la-đà, con phải biết ngày nay có Đức Phật xuất hiện trong thế gian, con phải xuất gia ở bên ngài học đạo, tu tập Phạm hạnh thì chẳng bao lâu sau con sẽ được vô lượng vô biên lợi ích an lạc. Rồi Tiên nhân lại nghĩ: “Ta sau khi xả báo thân, để lại bao nhiêu lợi dưỡng và tiếng tốt ở đời, thì Đồng tử Na-la-đà này thừa hưởng, do nhân duyên lợi dưỡng và tiếng tốt ở đời mà Đồng tử Na-la-đà mất hết đạo hạnh, trễ nải biếng nhác không còn chánh niệm, đánh mất lòng tin, đối với Tam bảo không biết thế nào là Phật, thế nào là Pháp, thế nào là Tăng. Do vì danh dự và lợi dưỡng sẽ làm tổn hại tự thân của Đồng tử”. Lúc ấy Tiên nhân A-tư-đà lại nhiếp tâm tư duy quán tưởng: “Thái tử Tất-đạt-đa con vua Tịnh Phạn, không biết ngài thành đạo ở nơi nào? Và chuyển Pháp luân Vô thượng thanh tịnh ở đâu? Tiên nhân tư duy như vậy trong chốc lát, tâm được sáng suốt biết một cách rõ ràng: Thái tử sau này sẽ thành quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác tại nước Ma-già-đà, và chuyển Pháp luân tại nước Ba-la-nại. Ta ngày nay nên đem Đồng tử Na-la-đà đến nước Ba- la-nại xây dựng một tinh xá, sau khi xếp đặt xong, ở nơi đấy ta sẽ vì đệ tử, ngày ba thời, đêm ba thời thuyết danh hiệu Phật: Này Na-la-đà, có Đức Phật xuất hiện ở đời, ông phải xuất gia ở bên Phật, siêng tu Phạm hạnh, chẳng bao lâu sau ông sẽ được vô lượng vô biên lợi ích an lạc. Nói như vậy ba lần”. Tiên nhân A-tư-đà tư duy như vậy rồi, đem Đồng tử Na-la-đà đến nước Ba-la-nại, vì đệ tử mà Tiên nhân xây dựng một tinh xá, khi mọi việc hoàn tất, ngày đêm sáu thời Tiên

nhân nói thế này: “Này Na-la-đà, nay có Đức Phật ra đời, ông phải xuất gia ở bên Ngài học đạo... Chẳng bao lâu sau ông sẽ được vô lượng vô biên lợi ích an lạc”. Cứ như vậy mỗi ngày đêm sáu thời, mỗi thời nói ba lần. Do Tiên nhân A-tư-đà dùng phương tiện như vậy, nên sống ở đời thêm một thời gian khá lâu rồi sau mới lâm chung. Sau khi

Tiên A-tư-đà lâm chung, đệ tử của ngài là Đồng tử Na-la-đà ở trong thế gian thọ hưởng nhiều lợi dưỡng và danh dự của thầy để lại. Do vì Na-la-đà tham đắm lợi dưỡng danh vọng thế gian nên không còn chánh định, không cầu tinh tấn, do vì tham cầu lợi dưỡng không biết nhàm chán nên tâm không còn chánh định, đánh mất lòng tin, hoàn toàn không biết thế nào là Phật, thế nào là Pháp, thế nào là Tăng! Sau khi Tiên A-tư-đà lâm chung, Đại vương Tịnh Phạn nói với các Quốc sư Bà-la-môn: –Các Quốc sư phải biết, Thái tử trẫm ngày nay đã sinh trong vương cung, theo như lời thọ ký của Tiên A-tư-đà thì chẳng bao lâu nữa nhất định Thái tử xuất gia tu Thánh đạo, rồi chứng Thánh quả, lời thọ ký này chân thật không thay đổi, chắc chắn như vậy. Này các Quốc sư, Vương tộc ta nếu lập Thái tử lên kế vị, sẽ có gì bất lợi chăng? Các Quốc sư Bà-la-môn tâu: –Tâu Đại vương, ngày nay ngài chẳng nên ôm lòng lo nghĩ như vậy, cứ y theo lời thọ ký của chúng tôi thì Thái tử quyết định sẽ làm Chuyển luân thánh vương, đúng như lời chúng tôi nói không sai. Đại vương Tịnh Phạn nói: –Này các nhân giả Đại sư, lời nói của các khanh ngày hôm nay không phải lời nói của Thánh sư A-tư-đà, lời nói của các khanh sai lầm chẳng thật. Các Quốc sư Bà-la-môn lại tâu: –Nếu lời thọ ký của Tiên nhân không hư dối, hoàn toàn đúng sự thật, xin Đại vương ngay từ bây giờ cho đến lúc Thái tử khôn lớn, ta phải áp dụng các kế hoạch để phát triển thú vui ngũ dục, xem thử Thái tử ưa thích những gì, rồi lần lần tăng thêm điều ưa thích đó. Như vậy chắc chắn Thái tử sẽ ưa thích ở tại triều thọ hưởng thú vui, không khởi ý vào sơn lâm tu hành khổ hạnh. Đại vương Tịnh Phạn lại hỏi các Quốc sư Bà-la-môn: –Kế hoạch ấy phải thực thi như thế nào? Các Quốc sư lại trả lời: –Tâu Đại vương, ngài phải biết các Tiên nhân đời trước, hoặc uống nước sương, hoặc ăn hoa quả hay rễ dược thảo, y phục bằng vỏ cây, tu hạnh "thiểu dục tri túc". Các vị này vẫn còn ưa đắm thế tục, một khi họ đã bước vào lạc thú thế gian, đôi khi còn hơn cả người thường là khác, huống nữa là Thái tử ngày nay tập gần gũi các thú vui thế tục, tự nhiên sẽ thâm nhiễm vào các căn, cộng với thế lực nhà vua đầy đủ oai đức, buộc Thái tử luôn ở trong cung điện thì làm gì có chuyện xả tục xuất gia! Đại vương lại nói: –Theo lời các Quốc sư trình bày, sự thực là như vậy, các phương pháp mà các Quốc sư nói, đó là sự thực trong thế gian, trẫm có thể thực hiện được. Nhưng theo lời thọ ký của Tiên A-tư-đà, chắc chắn không phải là lời nói hư huyễn, cho nên trong tâm trẫm vẫn còn sinh nghi ngờ. Đại vương Tịnh Phạn đang lo lắng việc áp dụng phương pháp cho Thái tử trong tương lai, dù tâm nhà vua còn do dự, nhưng vẫn lập tức triệu tập quần thần cùng hoàng gia Thích chủng để nghe sắc lệnh:

–Ta ra lệnh các khanh, khi Thái tử đến tuổi khôn lớn, các khanh chớ đem lời thọ ký của Tiên A-tư-đà nói với Thái tử. Vì sao ta cấm như vậy? Vì Thái tử nếu nghe được lời nói ấy, tâm sinh hoan hỷ không bỏ chí xuất gia. Đại vương Tịnh Phạn lại long trọng tuyên bố trước quần thần: –Chư quần thần, này các khanh, vì Thái tử ta, trong nước có bao nhiêu tù nhân đang bị giam cầm xiềng xích, đều phóng thích để họ được tự do, cho đến các loài cầm thú chim muông đều được buông thả. Rồi lại bảo các quốc sư Bà-la-môn: –Này các Đại sư, nếu biết có bao nhiêu Bà-la-môn tinh tấn, hoặc trăm, hoặc ngàn vị, mời tập trung về một địa điểm, tùy theo ý thích của mỗi người, ta đây đều cung cấp đầy đủ. Hoặc trong nước có bao nhiêu đền thờ chư Thiên hay các miếu thờ thần linh, ta đều ra lệnh trùng tu, rồi y theo nghi lễ mà cúng tế, để đem công đức này cầu cho Thái tử

được nhiều phước đức. Các quốc sư Bà-la-môn vâng lệnh nhà vua đi khắp bốn phương chiêu tập được ba vạn hai ngàn vị Bà-la-môn chia từng ngày mời vào nội cung, nhà vua có bao nhiêu của cải đều đem ra phân phát, cung cấp, trải qua bảy ngày đêm như vậy. Nhà vua nguyện đem công đức này hướng về cầu cho Thái tử được nhiều phước đức. Có bài kệ nói: Tâm vua Tịnh Phạn rất vui mừng, Vì sinh Thái tử nhiều phước đức, Tất cả quần thần đồng nhóm họp, Tù nhân trong nước đều ân xá. Thái tử đản sinh, vua toại ý, Ân cần muốn tạo các pháp lành. Trăm ngàn bò sữa cùng bê con, Sừng vàng móng bạc dùng tô điểm, Bò tơ khỏe mạnh lông sắc mượt, Mỗi mẹ kèm theo chú bê con, Da thịt mập phì nhiều sữa tốt, Mỗi con vắt được sữa mười thăng. Với số bảo châu vô số kể, Của tiền, lúa vải đầy tạp vật, Cung cấp tất cả Bà-la-môn, Nguyện vì Thái tử tăng phước đức.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.